

Số: 140/2025/QĐST-HNGĐ

Ninh Hòa, ngày 17 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 76/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2025, giữa:

* Nguyên đơn: Ông **Hồ P** – Sinh năm 1981

Nơi cư trú: Thôn T, xã D, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

* Bị đơn: Bà **Trần Thị N** – Sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn T, xã D, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hồ P và bà Trần Thị N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ P và bà Trần Thị N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có duy nhất một người con chung là Hồ Q, sinh ngày 03/10/2015, giao cháu Q cho bà Trần Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên. Ông P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 5/2025 cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi.

Ông P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông Hồ P và bà Trần Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông Hồ P và bà Trần Thị N cùng xác nhận không nợ chung của ai.

Về án phí: Ông Hồ P và bà Trần Thị N mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông P tự nguyện nộp thay án phí cho bà N. Ông P phải nộp 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung, tổng cộng ông P phải nộp 300.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí 0006671 ngày 18/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa. Ông P đã nộp đủ án phí.

** Quy định chung: Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.*

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- THADS thị xã Ninh Hòa;
- UBND xã D theo GKH số 11 năm 2014;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thùy My